

(Ngày 11-3 Quý D⁺u)

NAM MÔ B⁺N S⁺ THÍCH CA MÂU NI PH⁺T

Các gi⁺i t⁺ thân m⁺n,

Các v⁺ có nghĩ r⁺ng, hi⁺n chúng ta đang l⁺ đây không? Các v⁺ có nghĩ r⁺ng, ta đang s⁺p s⁺a làm gì không? Đây không ph⁺i là m⁺t đ⁺i trai đ⁺àn làm chay, đây không ph⁺i là n⁺i h⁺i h⁺p th^Ông l⁺, mà đây là Đ⁺i Gi⁺i Đ⁺àn Thi⁺n H⁺oa và các v⁺ đ⁺n đây đ⁺ chu⁺n b⁺ l⁺anh th⁺ gi⁺i ph⁺a Ph⁺t. Đó là m⁺t đ⁺u h⁺t s⁺c quan tr⁺ng v⁺i Ph⁺t Ph⁺áp, là m⁺t ng⁺o*i* xu⁺t gia nh⁺ các v⁺ đ⁺a bi⁺t, không ph⁺i ch⁺ ra kh⁺i nh⁺a th⁺ gian đ⁺n l⁺ chùa là đ⁺, n⁺u ra kh⁺i nh⁺a th⁺ gian đ⁺n l⁺ Chùa là đ⁺, n⁺u ra kh⁺i nh⁺ath⁺ gian đ⁺n Chùa l⁺ thì ch⁺ là m⁺i xu⁺t đ⁺o*c* th⁺ t⁺c gia. Còn hai đ⁺u quan tr⁺ng khác là xu⁺t phi⁺n n⁺ao gia và xu⁺t tam gi⁺i gia ch⁺a thành t⁺u đ⁺o*c*, mà ch⁺a thành t⁺u hai đ⁺u sau thì đ⁺u xu⁺t gia tr⁺o*c* không có công đ⁺c bao nhiêu, không có giá tr⁺ bao nhiêu. B⁺i vì có bao nhiêu ng⁺o*i*, d⁺u ng⁺o*i* ta không ph⁺i đ⁺u tròn áo vuông nh⁺ng h⁺ có th⁺ b⁺ nh⁺a đ⁺n l⁺ Chùa công qu⁺ đ⁺o*c*, n⁺u nh⁺ theo hình th⁺c các v⁺ đó, cũng có th⁺ g⁺i là xu⁺t gia đ⁺o*c*. Nh⁺ng mà đó ch⁺ là xu⁺t th⁺ t⁺c gia mà thôi. Cho nên mu⁺n xu⁺t phi⁺n n⁺ao gia, xu⁺t tam gi⁺i gia thì ph⁺i b⁺o*c* thêm m⁺t b⁺o*c* n⁺a, đó là ph⁺i th⁺ gi⁺i Ph⁺áp c⁺a Ph⁺t.

Là m⁺t ng⁺o*i* Ph⁺t t⁺, dù t⁺i gia hay xu⁺t gia có hai đ⁺u c⁺ b⁺n, thành t⁺u đ⁺o*c* hai đ⁺u c⁺ b⁺n này thì m⁺i thành t⁺u đ⁺o*c* m⁺t ng⁺o*i* Ph⁺t t⁺ t⁺i gia hay xu⁺t gia, đó là chánh ki⁺n và t⁺nh gi⁺i. Ng⁺o*i* t⁺i gia th⁺ trì tam quy, tin Ph⁺t, tin Ph⁺áp, tin T⁺ăng m⁺t cách đúng đ⁺n sâu s⁺c, b⁺n v⁺ng, kiên c⁺ đó là thành t⁺u Chánh ki⁺n. M⁺t ng⁺o*i* Ph⁺t t⁺ t⁺i gia sau khi đ⁺ quy y Tam B⁺o và th⁺ trì Ng⁺u gi⁺i, gi⁺ gìn theo năm đ⁺u lu⁺t gi⁺i t⁺i gia c⁺a Ph⁺t ch⁺, đó là thành t⁺u đ⁺o*c* T⁺nh gi⁺i. M⁺t ng⁺o*i* Ph⁺t t⁺ t⁺i gia thành t⁺u đ⁺o*c* Chánh ki⁺n, thành t⁺u đ⁺o*c* t⁺nh gi⁺i thì m⁺i g⁺i là đ⁺ t⁺ c⁺a Ph⁺t, n⁺u không thành t⁺u đ⁺o*c* hai đ⁺u đó, d⁺u x⁺ng là Ph⁺t t⁺ c⁺ng ch⁺a ph⁺i là Ph⁺t t⁺ đúng đ⁺n, đúng danh nghĩa. T⁺i gia đ⁺a v⁺y, thì xu⁺t gia c⁺ng v⁺y, c⁺ng có hai đ⁺u c⁺ b⁺n đó là thành t⁺u đ⁺o*c* Chánh ki⁺n và thành t⁺u đ⁺o*c* T⁺nh gi⁺i. Thành t⁺u Chánh ki⁺n thì ng⁺o*i* xu⁺t gia, t⁺i gia đ⁺u y nh⁺ nhau, c⁺ng l⁺y Tam B⁺o làm Th⁺y, tôn th⁺ Ph⁺t, tôn th⁺ Ph⁺áp, tôn th⁺ T⁺ăng là lý t⁺o*ng* cao c⁺ c⁺a đ⁺i m⁺nh. Nh⁺m vào đó, h⁺o*ng* vào đó làm m⁺c đ⁺ch đ⁺ b⁺o*c* t⁺i, đó là thành t⁺u Chánh ki⁺n. Nh⁺ng mà còn ph⁺i thành t⁺u đ⁺o*c* T⁺nh gi⁺i n⁺a, n⁺u không thành t⁺u đ⁺o*c* T⁺nh gi⁺i thì ng⁺o*i* xu⁺t gia c⁺ng không làm tròn đ⁺o*c* b⁺n ph⁺n c⁺a ng⁺o*i* xu⁺t gia. Gi⁺i t⁺i gia ch⁺ có 5 gi⁺i, gi⁺i xu⁺t gia Sa Di 10 gi⁺i, T⁺Kheo 250 gi⁺i, T⁺Kheo Di 350 gi⁺i, đó là nh⁺ng gi⁺i Ph⁺áp mà Ph⁺t đ⁺a quy đ⁺nh cho ng⁺o*i* đ⁺ t⁺ c⁺a Ph⁺t, khi mu⁺n b⁺o*c* ch⁺ân vào làm đ⁺ t⁺ c⁺a Ph⁺t trong hàng xu⁺t gia. Cho nên thành t⁺u gi⁺i Ph⁺áp

Tõnh giõi thi thành tõu đõõc đõõu kiõn quan trõng thõ 2 đõ thành tõu đõõc mõt ngõõi xuõt gia. Ngay hôm nay, các võ Chùa nhiõu ngày, nhiõu năm, nhiõu tháng tõc các võ đã thành tõu đõõc cái xuõt thõ tõc gia. Nhõng hôm nay các võ bõõc lõen mõt bõõc cõa đõ thõ trì giõi Pháp cõa Phõt, mong thành tõu đõõc xuõt phiõn não gia và Tam giõi gia, bõ y giõ mõi trõn vñn đõõc chí nguyõn xuõt gia cõa minh. Cho nên giõ phút này, giõ phút sõp đõn đây là giõ phút hõt xuõt quan trõng đõi või đõi xuõt gia cõa các võ, cũng nhõ hõt sõc quan trõng đõi või Phõt Pháp. Nõu các võ khõng thõ giõi tõc các võ khõng hoàn thành đõõc mõt võ Sa Di, khõng hoàn thành đõõc mõt võ Tõ Kheo, tõ minh khõng hoàn thành Sa Di khõng hoàn thành Tõ Kheo thi khõng thõ gõi là xuõt gia, mà dã là khõng hoän thành đõõc ngõõi xuõt gia thi khõng thõ nào đõm đõõng Phõt Pháp thi bõ y giõ Phõt Pháp cũng khõng thõ tõn tõi đõõc, cho nên sõ thõ giõi này chõng nhõng quan trõng đõi või Phõt Pháp. Nhõ trong giõi, trong luõt Đõc Phõt dã dõy: khi nào lõi đâu mà có 10 Thủ y truyõn thõ giõi Pháp, có ngõõi thõ giõi Pháp, hoõc có 5 Thủ y cùng nhau truyõn thõ giõi Pháp, có ngõõi thõ giõi Pháp và giõ gìn giõi Pháp thi bõ y giõ Phõt Pháp đõõc tõn tõi (Tõ Ni Pháp trõ, Phõt Pháp Diõt Trõ). Hõ mà Tõ Ni Tõng cõn đõõng trõ nghĩa là cõn có ngõõi thõ giõi, truyõn giõi và cõn có ngõõi giõi, tõc nhiên giõi luõt cõn, mà giõi luõt cõn tõc nhiên Phõt Pháp cõn, cho nên viõc thõ giõi là mõt viõc hõt sõc quan trõng, quan trõng cho minh, quan trõng cho Phõt Pháp. Vì võ y, trong giõ phút này các võ nõn xét lõi tâm nguyõn cõa minh, phát mõt lòng chí thành chí kính hõt sõc, xõ hõi tõt cõ, bõ hõt tõt cõ, quên hõt tõt cõ nhõng gõi võõng bõn đõn viõc xuõt gia và hành đõo giõi thoát. Các võ hõy đem mõt lòng hõt sõc thanh tõnh, trang nghiêm và cung kính đõ rõi đây các võ lanh thõ giõi Pháp. Tâm cõa các võ đõõc nhõ võ y, thi giõi Pháp, giõi thõ mõi thành tõu trõn vñn viên mãn lõi nõi các võ. Ngõõc lõi tâm các võ khõng đõõc nhõ thõ, khõng đõõc chí thành, và khõng đõõc thõy đây là mõt đõu quan trõng cho cá nhân xuõt gia cõa minh, mõt đõu quan trõng đõi või Phõt Pháp, thi bõ y giõ dõu có lõi trõõc Thõp Sõ, dõ, thõa cõng khõng làm sao trõn đõõc giõi thõ vào nõi các võ.

Cho nên trõõc khi các võ dăng đàn lanh thõ giõi pháp, các võ hõy gõn lõc tâm tõ, xét lõi lòng minh, phát mõt lòng hõt sõc dõng mãnh, hõt sõc tinh tõn và quí báu đõi või giõi pháp thi lúc bõ y giõ giõi thõ cõa các võ mõi lanh thõ đõõc viên mãn. Vì sao phõi lanh thõ giõi pháp? Đõc Phõt dõy: Giõi luõt cõa Phõt có nhõng công đõc hõt sõc lõn lao, trong luõt Đõc Phõt dã nêu lên 10 đõu lõi ích cõa mõt giõi Phõt. Khi Phõt chõ mõi giõi nào thi Ngài đõu nêu lên 10 đõu lõi ích đó, đõ cho các đõ tõ thõy rõng, giõi cõa Phõt chõ khõng phõi là chõ suõng, là khõng có ý nghĩa, nhõng mõi giõi Phõt chõ rõt có ý nghĩa, rõt có lõi ích cho ngõõi nào phát tâm muõn thõ tri.

Mõi đõu đó là gõi? Theo trong luõt gõi là 10 cú nghĩa. Mõi cú nghĩa tõc là 10 đõu lõi ích cõa mõi giõi luõt. Khi Phõt chõ mõi giõi luõt Ngài đõu nêu lên 10 đõu đó, đõ cho các ngõõi thõ giõi biõt rõ giõi luõt cõa minh thõ có sõ quí báu lõi lõc nhõ võ y. Chõ khõng phõi mõt đõu vui, mõt đõu hõi hõt nói suõng.

Đõu lõi ích thõ nhõt:

"Nhiếp thịnh Tăng" (ghép vào hàng Tăng). Có thể trì ghi Phật thì mới được nghiệp thịnh vào nỗ lực Tăng đoàn cursive Phật, có thể trì ghi luật thì mới được Tăng Đoàn cursive Phật nghiệp trì cho, cho nên điều lưu ý ích thịnh nghiệp là "Nhiếp thịnh Tăng". Nêu ngay sau Chùa 10 năm, 20 năm mà không thể ghi thì vẫn là một nghiệp cursive sỹ, hoặc thử ghi Sa Di, chư không thể ghi là Tỳ Kheo đeo cursive. Khi nào có thể ghi Tỳ Kheo thì mới được nghiệp thịnh vào Tăng Đoàn cursive Phật, mới nghiệp vào Tăng số đeo thành một trong ba ngôi Tăng Bảo, đeo thành một vòi trong chúng Trung Tôn. Cho nên ghi Pháp chính là đặt tên ta đi vào Tăng Đoàn, đi vào ngôi vòi chúng Trung Tôn, nêu không thể ghi Pháp thì mặc dù có cursive đeo, mặc áo đi chặng nỗ lực, cũng không đi vào Tăng Đoàn, không thịnh vào chúng Trung Tâm đeo cursive. Cho nên điều lưu ý nghiệp cursive ghi Pháp làm cho ngay xuất gia thử ghi đeo nghiệp thịnh Tăng. Đó là điều lưu ý ích thịnh nghiệp.

Điều lưu ý ích thịnh hai:

"Linh Tăng hoan hỷ" (làm cho chúng Tăng hoan hỷ). Nghĩa là mới điều lưu ghi cursive Phật chư ra, khiêm cho ngay i thịnh trì đeo cursive hoan hỷ. Khi một ngay i thịnh ghi, ngay i khác thịnh ghi, tuy đã thịnh ghi Tỳ Kheo cursive Phật rỗi, đeo là ngay i thịnh ghi 1 năm, 2 năm, 3 năm, cho đến thịnh ghi 80 năm đi nỗ lực, thì ngay i thịnh ghi 80 năm cũng nhau thịnh ghi lòn đeo, đeo có một tâm thịnh ghi ng nhau. Cho nên mới lòn Bảo Tát ghi a chúng Tăng ghi là Đài Đài Tăng, Đài Đài Tăng không phân biệt là ông Tăng 70 hỷ, 60 hỷ, 50 hỷ, 40 hỷ... hay là ông Tăng mới thịnh ghi cũng nỗ lực trong Đài Đài Tăng, không phân biệt gì hỷ t. Bởi vì, ghi i thịnh là một, 250 ghi i là một đeo i vòi Tăng, 350 ghi i là một đeo i vòi Ni, thì ngay i mới thịnh ghi cũng thịnh 250 ghi i. Vì y mới thịnh cũng chung lòn, thịnh 30 năm cũng chung lòn, cho nên Tăng thịnh lòn, nó ghi ng nhau. Một ngay i đã thịnh ghi i ghi ng nhau vòi rỗi, ghi ghi i ghi ng nhau vòi rỗi thịnh thịnh y ngay i khác thịnh ghi i đeo vui mừng hoan hỷ. Cho nên một ngay i đi tu mà thịnh y ngay i khác đi tu, một ngay i thịnh ghi i mà cũng thịnh y ngay i khác thịnh ghi i cũng thịnh ghi i nhau mình, thì lòn y làm hoan hỷ. Khi đã thịnh ghi i rỗi, nêu cursive ghi ghi i, ngay i này thịnh y ngay i kia ghi ghi i đeo c thanh tịnh, thịnh hỷ nhau vòi y, mình rết hoan hỷ, ngay i kia thịnh y mình thịnh ghi i mà ghi ghi i đeo c thanh tịnh, ngay i kia cũng hoan hỷ lòn. Đó là một số hoan hỷ vòi nhau, thịnh y đeo c số tiòn bù và số tu hành cursive nhau, chư không phai là một số hoan hỷ vì thịnh y nhau làm nhau viếc sai trái mà ta thịnh đeo ý vòi nhau, các vòi nêu đeo ý chung này. Cho nên mới i khi đã thịnh ghi i rỗi, phai tôn trọng ghi i, quí trọng ghi i, ngay i nào cursive ghi chung nào thì công đeo lòn lao chung đó. Ngay i nào vì nghiệp duyên không ghi đeo c nghiệp, thì ngay i đó phai ghi i cursive a hỷ đã thịnh. Một dù, hỷ đã phai ghi i, nhau ng đeo i vòi ngay i Phai ghi i ta không thịnh khinh, và ta cũng không hoan hỷ vòi hỷ. Nêu khi thịnh một ngay i phai ghi i mà hoan hỷ theo vòi hỷ, tòc có nghĩa là mình đã phai hỷ a theo số phai ghi i cursive a hỷ. Cho nên số hoan hỷ này là một số hoan hỷ đeo i trung nhau ngay i cùng chung lãnh thịnh ghi i pháp, thịnh ghi i đeo c thanh tịnh nhau, đó là số hoan hỷ cursive Tăng, một số hoan hỷ đúng nghĩa, là một vòi Tăng hoan hỷ trung nhau ng số thịnh trì ghi i đeo c thanh tịnh. Đó là điều lưu ý thịnh hai.

Điỗ u ích lỗ i thỗ ba:

"Linh Tăng an lỗ c" (khiỗ n cho chúng Tăng đỗ c an lỗ c). Giỗ i Pháp nô khîn cho Tăng đỗ c an lỗ c, nỗ u Tăng không có giỗ i thí làm sao có thỗ an lỗ c đỗ c. Mỗ t ngỗ i không trì giỗ i thì làm sao có thỗ an lỗ c đỗ c. Mỗ t ngỗ i không trì giỗ i thì chính ngỗ i đó tâm đᾶ có tỗ i lỗ i, khỗ u đᾶ có tỗ i lỗ i, thân đᾶ có tỗ i lỗ i, mà khi thân khỗ u ý đᾶ có tỗ i lỗ i thì không thỗ an lỗ c cho chính ngỗ i đó đỗ c. Ngỗ i đó đᾶ không an lỗ c, thì không thỗ làm an lỗ c cho ngỗ i khác. Cho nên trong mỗ t chúng Tăng ngỗ i này giỗ giỗ i thân, khỗ u, ý đỗ c thanh tỗ nh, an lỗ c, tỗ o thành mỗ t chúng hỗ i, mỗ t Tăng đoàn mà ai nỗ y cũng đî trong mỗ t giỗ i Pháp thanh tỗ nh cỗ a Phỗ t, đỗ u đỗ c an lỗ c nhỗ nhau. Lỗ y sỗ thỗ trì giỗ gìn giỗ i thanh tỗ nh mà an lỗ c. Không phỗ i lỗ y đî u hỗ n thua, không phỗ i lỗ y vỗ t chỗ t, không phỗ i lỗ y đỗ a vỗ ... mà an lỗ c, nhỗ ng lỗ đâ y lỗ y đî u giỗ giỗ i pháp thanh tỗ nh cỗ a Phỗ t, mà tỗ o thành mỗ t chúng Tăng an lỗ c vỗ i nhau. Ta thỗ hỗ i lỗ trong đâm đâng ngỗ i, tỗ 4 ngỗ i trỗ lêng hàng träm, hàng ngàn ngỗ i mà nỗ u nhỗ không có giỗ i pháp, không có giỗ i luỗ t, chúng Tăng đó không thỗ nào an lỗ c, chúng Tăng đó sỗ vô kỗ luỗ t, chúng Tăng đó sỗ vô hỗ nh. Khi đᾶ là trong chúng Tăng có ngỗ i vô kỗ luỗ t, có ngỗ i vô hỗ nh thì chúng Tăng đó không thỗ nào an lỗ c đỗ c, không thỗ nào an lỗ c cho cá nhân, cũng không thỗ nào an lỗ c cho cỗ đoàn thỗ . Cho nên giỗ i cỗ a Phỗ t có mỗ t sỗ ích thiỗ t lỗ i vô cùng, làm cho chúng Tăng đỗ c an lỗ c. Đó là đî u ích lỗ i thỗ ba.

Điỗ u ích lỗ i thỗ tỗ :

Linh vỗ tinh giỗ tinh" (làm cho ngỗ i chỗ a đỗ c tin sỗ đỗ c tin) Chúng ta biỗ t rỗ ng, Tăng là mỗ t trong Tam Bỗ o, Tăng là mỗ t hình dung, mỗ t hình lỗ nh cỗ a Đỗ c Phỗ t lỗ tỗi thiỗ gian. Tăng có trang nghiêm, Tăng có thanh tỗ nh thì khi bỗ y giỗ Tăng mỗ i trỗ thành mỗ t Tăng Bỗ o. Khi đᾶ trang nghiêm thanh tỗ nh trỗ thành mỗ t Tăng Bỗ o thì mỗ i là chỗ quy ngỗ i ng cho tín đỗ , chỗ phát lòng tin cho tín đỗ , không làm khỗ i lòng tin cho tín đỗ đỗ c. Cho nên nhỗ giỗ i Pháp mà làm cho mỗ t ông Tăng đỗ c thanh tỗ nh chính là hình lỗ nh cỗ a Đỗ c Phỗ t hiỗ n ra lỗ thỗ gian.

Đỗ c Phỗ t đᾶ diỗ t đỗ rỗ i, xa rỗ i, Ngài còn lỗ u lỗ i cái tỗ ng lỗ trên Chùa, nhỗ ng cái tỗ ng đó, nó có lỗ i lỗ c cho chúng sanh mỗ t mỗ t, còn mỗ t mỗ t khác cỗ n phỗ i có mỗ t hình lỗ nh cỗ a Đỗ c Phỗ t sỗ ng đỗ ng lỗ trong mỗ t vỗ Tăng. Trong mỗ t vỗ Tăng có giỗ i, có kiỗ n, trong mỗ t vỗ Tăng giỗ giỗ i thanh tỗ nh nghiêm trang đó là mỗ t hình lỗ nh Đỗ c Phỗ t sỗ ng đỗ ng trong mỗ t vỗ Tăng. Chính vỗ Tăng đó là mỗ t biỗ u hiỗ n, đỗ u không hoàn toàn nhỗ Đỗ c Phỗ t đῖ nỗ a, thì cũng mỗ t phỗ n biỗ u hiỗ n Đỗ c Phỗ t, mà khi đᾶ là biỗ u hiỗ n cỗ a mỗ t Đỗ c Phỗ t, thì mỗ i là cái nỗ i phát khỗ i lòng tin cho nhỗ ng ngỗ i chỗ a tin. Vỗ y thì khi mỗ t vỗ Tăng không tu hành, mỗ t vỗ Tăng không đûng đỗ n, mỗ t vỗ Tăng không nghiêm trang, mỗ t vỗ Tăng không thanh tỗ nh, mỗ t vỗ Tăng không có kiỗ n thỗ c đûng đỗ n, không có lòng chánh tín, chỗ c chỗ n vỗ Tăng đó sỗ phá hoỗ i lòng tin cỗ a kỗ khâc, chỗ khâc không thỗ làm cho ngỗ i ta chỗ a tin sỗ phát lòng tin đỗ c. Đỗ i trỗ c mỗ t vỗ Tăng

mà không nghiêm túc, không thành mệt vui Tăng nhỉ vui, thì chặng nhỉ ng ngòi chia tin đã không tin mà ngòi đã có tin rồi cũng thổi. Đó là điều ích lợi thổi.

Điều ích lợi thổi năm:

"Tín giò linh Tăng trống" (ngòi đã có tin, khi n hờ đòn tảng trống). Đòi vui vui Tăng giò giòi hòn nghiêm túc, oai nghi đòn đòn, ngôn ngữ đàng hoàng, tâm tò rỗng rã, hiếu biết đúng đòn, vui Tăng đó chóc chòn ngòi khác nhìn vào, tín đòn nhìn vào đâu phát khôi lòng tin, vì ai đã tin rồi chóc chòn sò đòn tảng trống thêm, kiên cù thêm, chóc không bùi thổi thát. Chúng ta cũng thổi, nếu tin đòn lúc đòn chùa hăng hái lõm, tin tòi ng lõm, nhung cũng có thổi gian bùi thổi thát. Thổi thát vì gòp lò chuyen nòi, chuyen kia mệt phòn, nhung thổi thát cũng vì gòp nhung vui sò không chóc chóc, không đòn đòn, không đàng hoàng. Khi mệt vui sò nhung vui, chóc nhung không lõi cho mình, cũng không lõi cho tín đòn, mà đã là không lõi cho mình, không lõi cho tín đòn cũng có nghĩa là không lõi cho Phật Pháp.

Vì vui, mà biết rõ ràng, giờ gìn giờ i luân nghiêm trang thanh tinh là mệt hình nh sòng đòn cùa Đòn Phật, dù chóc đòn toàn đòn, nhung hình nh y cũng đòn làm cái nòi cho nhung ngòi tin rồi lõi (đòn tảng trống) càng tin thêm, càng kiên cù vui ng chóc hòn, khi mệt tín đòn đã tin mệt cách kiên cù vui ng chóc, thì đó làm mệt đòn tòt lành đòn cho Phật Pháp đòn phát huy, đòn tòn tòi. Đó là điều ích lợi thổi năm.

Điều ích lợi thổi sáu:

"Nan đòn giò linh đòn" (đòn đòn) (Ngòi khi đòn phòc đòn đòn phòc). Đòi vui ngòi Nan đòn phòc mà đem giòi luân ra thì có thò đòn phòc đòn hòn. Nòu không có giòi thì không biết căn cù vào đâu đòn nói ngòi này có lõi, ngòi kia có tòi, ngòi nòi không lõi, ngòi đó thanh tinh, không căn cù vào đâu mà nói nhung vui đòn. Nhung mà khi đã có giòi luân ròi, có mệt thòi cùi ròi thì chính đó là cái thiếc đòn đòn cái hành vi, ngôn ngữ sò tu hành, thanh tinh cùa mệt i ngòi. Đã có giòi luân ròi thì biết đòn ngòi đó phòm tòi đâu, phòm giòi nào, xò trò nhò thò nào, rõ ràng phân minh. Khi đã rõ ràng phân minh có đòn phòc nhung vui ròi, thì đòn có ngòi đòn ngoan cù đòn đâu, ngòi ngòi chòn đòn đâu, nan đòn nan phòc đòn đâu, cũng phòi đòn phòc và đòn đòn phòc. Nòu tròi ngòi hòp không đòn phòc đòn thì theo nhò trong luân tòc là chúng Tăng sò cù tòi mệt tòn, không cho nhòp vào trong Tăng đoàn. Nhung vui trong Tăng đoàn sò có ngòi nhu thuòn, Tăng đoàn không có ngòi nan đòn, nan phòc nòa. Cho nên giòi luân có lõi ích làm cho ngòi nan đòn, nan phòc đòn đòn phòc. Đó là điều ích thổi sáu.

Điõ u lõ i ích thõ bõ y:

"Tâm quí giõ dõ c an lõ c" (Ngõ i tâm quí sõ dõ c an lõ c) Ngõ i nan đõ u nan phõ c bõ đõ u phõ c bõ ng giõ i luõ t. Nhõ ng ngõ i nào biõ t tâm quí, thì biõ t giõ gìn tõ ng ly tõ ng tí đõ cho giõ i luõ t đõ c trang nghiêm thanh tõ nh, giõ gìn tõ ng ly, tõ ng tí, phõ m lõ i nhõ cung hõ t sõ c sõ hãi huõ ng chi phõ m lõ i lõ n, ngõ i đó làn ngõ i biõ t tâm quí. Ngõ i biõ t tâm quí mà giõ gìn giõ i nhõ võ y, thì chính tõ hõ tâm đõ c an lõ c, mà hõ cung làm niõ m an lõ c, niõ m vui cho cõ chúng, và cung không đõ c an lõ c võ i hõ . Cho nên ngõ i biõ t tu, biõ t thanh tõ nh, biõ t tâm quí là mõ t đõ u quan trõ ng. Nhõ trong luõ n đã có nói. "Cái tõ tánh ác là THAM, SÂN, SI là vô tàm vô quí đõ- là ba cái ác thuõ c võ bõ n tính, tõ tánh. THAN, SÂN, SI là ba cái đõ c mà Phõ t đã nói khõ p trong các kinh, đó là ba cái đõ c nõ m sõ n trong chúng sinh, nó gây cái tai hõ a cho chúng sinh, cho cá nhân ngõ i đó, chõ khõng phõ i chúng cho gia đình xã hõ i. Nhõ ng mà còn thêm hai thõ khác nõ a là VÔ TÀM và VÔ QUÝ, nghĩa là khõng biõ t hõ và khõng biõ t thõ n, thì chính đó cung là mõ t cái ác, ác ngay trong bõ n tính. Ngõ i vô tàm, vô quý thì ngõ i đã phõ m, dõ u có biõ t phõ m đõ nõ a cũng khõng lõ y làm hõ thõ n thì ngõ i đó khõng làm sao giõ gìn giõ i luõ t đõ c thanh tõ nh đõ c. Cho nên, ngõ i đó tâm quí, tõ c là thõ y mõ i giõ i nào, dõ u nhõ nhõ t tõ i đâu cung nghiêm trang đõ giõ gìn khõng dám phõ m, mà khõng dám phõ m đõ c nhõ võ y, tõ c nhiên tâm đõ c an lõ c, an lõ c cho mình và an lõ c cho cõ chúng Tăng. Mõ t ngõ i có tâm quí giõ i thanh tõ nh, an lõ c cho mình, an lõ c cho chúng Tăng, thõ thì ngõ c lõ i võ i mõ t ngõ i vô tàm, vô quý, khõng biõ t hõ khõng biõ t thõ n, phõ m giõ i, phá giõ i, thì chõ c chõ n khõng tõ o nén cái an lõ c cho mình và an lõ c cho chúng Tăng. Cho nên, giõ i luõ t là mõ t đõ u hõ t sõ c thiõ t thõ c, cõ n thiõ t đõ cho chúng ta tu hành, cho nhõ ng ngõ i biõ t tâm quí giõ gìn giõ i luõ t thì đõ c an lõ c, đõ c hõ nh phúc. Đó là đõ u ích lõ i thõ bõ y.

Điõ u ích lõ i thõ tám:

"Đoõ n hõ u lõ u hiõ n tõ i" (đoõ n phiõ n não hiõ n tõ i). Có nghĩa là giõ i luõ t mà dõ t trõ đõ c các hõ u lõ u (phiõ n não) trong hiõ n tõ i. Võ y hõ u lõ u là gì? Tõ i sao gõ i là hõ u lõ u?

Lõ u là mõ t tên riêng, mõ t tõ riêng cõ a phiõ n não, mà phiõ n não nó có tích cách rõ chõ y, nó tõ õ m rõ õ nõ i lõ c cõn cõ a chúng sinh, nó làm cho lõ c cõn cõ a chúng sinh bõ ô nhiõ m. Cho nên, mõ t nhõn là mõ t nhõn, nhõ ng mõ t nhõn là khõi tham vào trong đõ, thì con mõ t kia, cái nhõn kia trõ nén ô nhiõ m, trõ nén xõ u, trõ nén nhõ p nhúa đõ. Tai nghe là tai nghe, nhõ ng nõ u nhõ cái nghe đó mà có lòng tham õ nõ i cái nghe õ y, thì nó trõ thành ô nhiõ m, xõ u xa đõ. Lõ i nõ m là lõ i nõ m, thân cõ m xúc là cõ m xúc, nõ u có lòng tham thì nó phát sinh ra sõ cõ m xúc nhõ p nhúa đõ, ô nhiõ m đõ. Hõ n cung y nhõ cái mõ c ghõ tõ õ m nõ õ c ra, phiõ n não nó tõ õ m nõ õ c ra õ

sáu căn, th y, nghe, ng i, n m, xác, ch m, ý nghĩa. Nó t m ra l n i l c căn nh v y, cho nên g i là "L U", cũng nh n c t m ra l n i cái m c gh v y. L i n a nh ng th đó, nó làm cho chúng sinh l t, l t não trong tam gi i, không thoát ra đ c, cũng nh gi t n c l t, ch y r t xu ng, cho nên g i là L U. Tóm l i ch L U là m t danh t khac đ ch cho phi n não. Hai ch L U và HO C th ng l trong Kinh Nyayya g i là 'L U HO C'. Ho c là s m m l m, s m m l m đây ch cho THAM, SÂN, SI, nên g i chung là l u ho c. Bây gi g i h u l u là sao?

H u l u t c là có s l u ho c, cho nên cái "Tích thành h u l u chi nhân" (ch a thành cái nhân h u l u), t c nhiên là cái nhân là phi n não, vì v y g i là "H u l u". Con ng i chung ta là con ng i h u l u, b i vì con ng i chúng ta có cái phi n não l trong đó, cho nên cái Pháp gi thi ta nhìn th p cái Pháp đó, ti ng gi thi ta nghe th y cái ti ng đó, r i ch p vào cái ti ng đó, nên nó làm cho ta kh i l ên phi n não thi cái Pháp đó cũng g i là Pháp h u l u. Cho nên chính t ta là Pháp h u l u, tâm là tâm h u l u, cái Pháp h ng, v xác... nó g i cho ta sinh phi n não, tăng tr ng phi n não thi nh ng Pháp đó g i là Pháp h u l u. V y thi cái h u l u đó làm sao mà tr ? L y chi mà tr ? Không th l y ti n, b c mà tr đ c, l y danh v ng mà tr đ c, l y ch c v tr đ c, l y quy n th tr đ c, mu n tr đ c cái l u đó ch có gi i Pháp c a Đ c Ph t tr đ c mà thôi. Ch khong l y chi mà tr đ c h t c, khong l y chi mà tr đ c cái tham, cái sân, cái si, ch p ng , v minh, c ch p... khong l y chi mà tr đ c, ti n b c, quy n th , danh v ng... khong th nào tr đ c, ch có gi áo Pháp, ch có gi i lu t c a Ph t m i tr đ c, nh gi áo Pháp c a Ph t m i tr đ c nh ng cái h u l u trong hi n t i đó, g i là đ o n h u l u hi n t i. Đó là cái ích l i th tám c a gi i lu t.

Đi u l i ích th chín:

"Đo n v lai h u l u" (đo n phi n não trong đ i v lai) Chúng ta th tr, gi gi i hôm nay, ch ng nh ng tr phi n não hôm nay, mà tr đ c phi n não t ng lai, b i vì phi n não hôm nay là m m m ng c a phi n não ngày sau, mà mình dã tr đ c phi n não ngày hôm nay, chín mình đ ng thi i tr đ c phi n não l ngày sau. Nghi p c c khong phát, nghi p c b d t d, nghi p m i khong t o n a, đó là m c đíc c a ng i tu hành, mà cũng là m c đíc c a ng i th tr gi i phap. Nh có th tr, gi gìn gi i Pháp mà làm cho ta d t đ c phi n não trong t ng lai. Đó là đ u ích l i th chín.

Đi u ích l i th m i:

"Linh Chánh Pháp c u tr " (khi n cho Chánh Pháp đ c t n t i lâu dài) N u nh khong có gi i lu t thì Ph t Pháp khong th t n t i lâu dài l th gian. N u nh khong có gi i lu t thì Tăng

cũng không thành Tăng, Cõ Sĩ cũng không thành Cõ Sĩ, mà Tăng không thành Tăng, Cõ Sĩ không thành Cõ Sĩ nghĩa là Phõt giáo không có tín đõ, không có ngõi truyõn giõi thì làm sao Phõt Pháp tõn tõi thõ gian đõõc. Cho nên đõu ích lõi cuõi cùng là khiõn cho Chánh Pháp, đõõc tõn tõi, nhõ các võ đã thõy. "Giõi luõt là thõ mõng cõa Phõt Pháp", khi nào giõi luõt còn là Phõt Pháp còn, khi nào giõi luõt không còn là Phõt Pháp không còn, đúng là câu Giõi luõt là thõ mõng cõa Phõt Pháp. Đó là đõu ích lõi thõ 10, mà mõt lõn nõa Đõc Phõt chõ mõt giõi nào thì Ngài cũng nêu ra 10 đõu ý, dã chõ rõ cho ngõi thõ giõi thõy, biõt và kính trõng, quí báo giõi cõa Phõt chõ là nhõ võy.

Cho nên, viõc thõ giõi là mõt bõõc quan trõng, mõt bõõc võng chõc trên con đõõng giõi thoát. Bao nhiêu Pháp môn cõa Phõt dõy, tóm lõi không ngoài ba thõ Glõi, ĐõNH, TUõ mà giõi là bõõc thõ I, bõõc cõ bõn, bõõc đõu tiên, có Giõi mõi bõõc tõi Đõnh, có Đõnh mõi bõõc tõi Tuõ. Khi Giõi Đõnh Tuõ dã thành tõu rõi, thì chính trong giõi có Đõnh, trong giõi có Tuõ, trong Đõnh có Giõi, trong Đõnh có Tuõ, trong Tuõ có Giõi, trong Tuõ có Đõnh. Ba thõ là mõt, ngõi có đõ Giõi Đõnh Tuõ hoàn toàn nhõ võy, là mõt ngõi viên mãn, mõt ngõi có thõ đõõn trõ đõõc lõu hoõc trong hiõn tõi và tõõng lai. Mõt ngõi có thõ làm cho Chánh Pháp cõa Đõc Phõt thõõng trú õ trong thõ gian. Đõc Phõt thõõng dõy rõng: "Các ngõi hãy cõ gõng tu hành, đõng làm kõ tõi hõu trong giáo Pháp ta". Đõng làm kõ hõu trong giáo Pháp ta nghĩa là sao? Nghĩa là đõng cho giáo Pháp Đõc Phõt chõm dõt ngay nõi mình. Thõ nên chúng ta phõi truyõn bá, mà truyõn bá bõng cách giõ gìn giõi luõt nghiêm trang, tõo thành mõt hình õnh Đõc Phõt õ giõa thõ gian, giõ gìn tâm niõm đõõc thanh tõnh, sáng suõt đem Chánh Pháp cõa Đõc Phõt truyõn bá giõa thõ gian. Đõõc nhõ võy, thì Chánh Pháp sõ không chõm dõt ngay nõi ta, cho nên Đõc Phõt dõy, các ngõi đõng làm kõ tõi hõu trong giáo Pháp là nhõ võy.

Lõi căn dõn cõa Đõc Phõt thõt là thõm thiõt. Vì sao Đõc Phõt lõi căn dõn nhõ võy? Bõi Phõt thõy rõng chính giáo Pháp cõa Phõt mõi đem lõi sõ lõi ích chân thõt cho chúng sinh. Mà giáo Pháp cõa Phõt là do bao nhiêu công lao nhõu đõi nhõu kiõp cõa Đõc Phõt tu hành mõi phát minh đõõc, mõi giác ngõi đõõc, mà dõy bõo lõi nên mõi có mõt giáo Pháp quí báu nhõ võy, mà mõt ngõi đõ tõ cõa Phõt không biõt tôn trõng, không biõt giõ gìn đõ nó mõt đi, đó là mõt đõu hõt sõc uõng, cho nên, Đõc Phõt lõi căn dõn nhõ võy, lõ tõt nhiên ai có tâm, thành tâm làm đõ tõ Phõt, thì thõy lõi dõy đó là mõn nõng, là thõm thiõt và quí báu vô cùng. Vì võy mõi thõy rõ giõi luõt là mõt đõu quan trõng, mõt ngõi muõn thõ giõi cõa Phõt không phõi đem cái tâm niõm tõm thõõng mà thõ, và không nêñ coi đó nhõ là mõt chuyõn hõi hõt, thì không sao có thành tõu viên mãn đõõc, nhõng ngõi cõi, phõi có mõt khí tiõt trõõng phu mõi có thõ thõ giõi cõa Phõt đõõc. Chõc võ nào dã thõ Sa Di rõi thì biõt:

Năng lực u thô vô thường

Khí tài cát tú hoàn

Công đức nan tài nguy

Vô hình thô chí tiết

Cát ái tú số thân

Xuất gia hoằng Phật đao

Thô đao nhát thiết nhọn.

Khi mệt vùn Bùn Sỏi mà lạy cái dao cỏo chém tóc trên đầu mà truyềnlại Sa Di cho đao tài thì đao lên câu đó, tán thán bỗng câu đó. Một ngón tay mà có cái chí xuất gia nhạy cảm, thoát là một ngón tay đao trúng phu mõi nhọn rõ đao cùc đao i là vô thường, nhọn nhọn rõ đao cùc đao i là vô thường, nên không sống vui cùc đao i là vô thường đó, mà biết tìm con đường giải thoát khỏi đau trong cùc đao i là vô thường đó. Đó là bùn đao i trúng phu. Cho nên người xuất gia, người tu sĩ trong luật cũng gọi là một chiến sĩ. Chiến sĩ đánh vui ai? Chiến sĩ đánh vui giải c. Giải phiền não, là phiền não ma, là Thiên ma là giải Ba tuồng, Ngũ âm ma là giải c ngũ umber và tú ma là giải c chét, đó là bùn thô giải c. Người xuất gia giải gìn giải luật là một chiến sĩ đánh lòn vui bùn thô ma đó, mà nửu nhạy phím giải tài là thua. Cho nên khi phím giải chính là một chiến sĩ bùn tròn, bùn tròn trúng bùn thô ma đó.

Vì vậy, trong Tam Ba La Di Giải, có khi giải là "Tam Khí" (4 giải) mà phím vào trong cũng nhạy đao

bõ. Có khi gõi 4 gõi đó là "Đoõn đõu", ai phõm vào 4 gõi đó thì cũng nhõ cây Sa La, cây Dõa, cây Cau bõ chõt ngang không mõc lõn đõõc nõa. Nhõng cũng có chõ gõi 4 thõ Ba La Di này là "Tha Thõng", cho nên ai phõm mõt trong bõn gõi đó thì gõi là Tha Thõng. Tha Thõng có nghĩa là sao? Đó là 4 thõ ma, mà khi phõm mõt trong 4 gõi đó tõc là thua nó, hõ khi ngõi bõi trõn thua nó, và nó trõ nén kõ thõng, cho nên gõi là Tha Thõng. Do đó mõt ngõi chiõn sõ phõi chõng là mõt đõi trõõng phu. Đõi trõõng phu mõi đánh lõn või 4 thõ ma đó. Nhõng mà, có đõõc đõi trõõng phu chõng, là khi nhõn rõ cuõc đõi là vô thõng, thõt sõ là nhõn rõ cuõc đõi là vô thõng, có đó, không đó, cuõc đõi cõa chúng ta chõ trong nháy mõt, trăm năm trong nháy mõt, 80 năm trong nháy mõt, mõi lõt lòng ra chõt đi cũng trong nháy mõt, quay dõi quay lõi chõ trong nháy mõt, nõu ngõi biõt rõ tõt cõ đõu trong nháy mõt nhõ võy, mà või tinh thõn giác ngõ rõ ràng thì ngõi đó sõ tìm cách gõi thoát cái vô thõng đó. Cho nên có lõn Đõc Phõt nói rõng: Có nhõng ngõi cũng biõt cõnh già đau chõt, nhõng hõ không tìm đõõng đõ thoát sanh, già, đau chõt. Ta biõt sanh, già, đau chõt nén ta ra, ta muõn tránh sanh già đau chõt đó, cho nên ta xuõt gia thành đõo. Ngõ rõ lý vô thõng cho nên ta mõi xuõt gia tõm đõo đõõc, nõu ngõi xuõt gia tõm đõo mà không mõt chút nào nhõn thõc đõõc lõ vô thõng đó, thì thi chi cũng cõ chõp, thi chi cũng bám chõt, thi chi cũng ham muõn chõc chõn không thi làm sao hõn các thõ ma đõõc, không thành đõi trõõng phu xuõt gia tõm đõo đõõc. Cho nên ngõi xuõt gia tõm đõo là đõi trõõng phu hiõu rõ đõi vô thõng, mõi khí tõc thú nê hoàn (bõ tõc đõn või Niõt Bàn), đó là công đõc khó nghĩ lõõng, không có chi mà bõng đõõc. Võ hình thi chí tiõt. Cõ tóc hõy hình, ăn đõm bõc hõy hình, ngõ đõm bõc hõy hình, không trang sõc nhõ thi gian. Hõy hình đõ thi chí tiõt, chí tiõt xuõt gia tõm đõo, xuõt gia đõ tu hành, đõ hoõng đõo Phõt. Thi đõ nhõt thiõt nhân (thõ đõ tõt cõ mõi ngõi), đó là chí nguyõn lõn lao, chõ có ngõi có chí tiõt, đõi trõõng phu mõi có chí nguyõn xuõt gia hoõng đõo Phõt, thi đõ nhõt thiõt nhân. Đó là mõt lõi tán thán khi mõt võ Sõ, Bõn Sõ cõm dao cõo cái chõm tóc trên đõu đõ truyõn gõi i Sa Di, đõc lõi tán thán đó. Trong khi tán thán chí trõõng phu cõa ngõi xuõt gia nhõ võy, võy chúng ta tõ hõi tõi sao chúng ta có đõõc mõt trõõng phu nhõ võy không? Viõc xuõt gia này, lõi quí Ngài thiõng nhõc đõi nhõc lõi nhõi u cách đõ ca ngõi, đõ khuyõn khích, đõ nãng đõ và chõ ra cho ngõi xuõt gia phõi biõt nhõ thi nào. Quí võ đã hõc trong các sách, quí võ cũng nhõ, khi nói võ xuõt gia có câu nhõ thi nõy: "Phù xuõt gia giã, phát túc siêu phõõng, tâm hình dõ tõc, Thiõn Long thánh chõng, chõn nhõp mà quên, dung báo tõ ân, bõt tõ tam hõu. Nhõõc bõt nhõ thi, lõm xí tăng luân, ngôn hõnh hoang sõ, hõ triêm tính khí, tích niên hành xõ, thiõn bõ bõt di, hoõng hõt nhõt sanh, tõõng hà băng thi?" Phù xuõt gia giõ (ngõi xuõt gia). Ngõi xuõt gia là ngõi nhõ thi nào. Ngõi xuõt gia là ngõi phát tâm cõt bõõc đõi đõn phõõng trõi cao rõng đõ làm gì? Đõ tu hành giõ giõi, truyõn bá chánh pháp. Thiõn Long thánh chõng, nghĩa là làm cho giõng Phõt đõng mõt đõi, và đõõc tõn tõi, phát huy tăng trõõng. Chõn nhõp ma quân là chõn nhõp 4 thõ ma nhõ nói lõ trõõc (Thiên ma, Phiõn não ma, Ngũ lõm ma, tõ ma), chõn nhõp quân ma là đẽ bõp 4 thõ ma đó, đõ võõt lõn trên nó, trõ thành mõt ngõi giõi thoát, mõt ngõi đõi diõn cho Phõt hoõng dõõng chánh Pháp. Có Thiõn Long thánh chõng, chõn nhõp ma quân nhõ võy, mõi là báo đõõc tõ ân (ân Cha Mõ, ân Quõc gia, ân Tam Bõo, ân Sõ Trõõng), bõt tõ tam hõu (cõu giúp ba cõi). Nhõõc bõt nhõ thi, nõu không đõõc nhõ thi, thi lõm xí tăng luân, lõm xen vào hàng tăng. Ngôn hõnh hoang sõ nghĩa là ngôn và hành sõ sài, ngôn hành chõ qua loa, tu cũng tu qua loa, hõc thi hõc qua loa, nói cũng nói qua loa... nghĩa là cái chi cũng đõn sõ. Nhõ võy nó không thiõt thiõc, không thành tõu chõ là hõ triêm tín thí, huõng dõng quõ tín thí mà thôi. Tích niên hành xõ, thiõn bõ bõt di, hành xõ là nõi hành đõng là sõ nói nõng ngôn ngõ tâm tõ suy nghĩ, cái gõi là tõ tõõng, viõc làm cõa ngày trõõc, cõa ngày xõa khi chõa xuõt gia. Lúc chõa xuõt gia tu tõp nhõ thi nào, thì bây giõ y nguyên nhõ thi đó,

hộn không nhúc nhích chút nào, không biến chuyễn đi chút nào, nên giờ thời bấy giờ là mệt tột nó cũng thay đổi. Nếu như một người xuất gia ở Chùa này thì hoằng hort nhứt sanh, tông hà bỗng thay đổi nghĩa là chưa sống trong một đời hoằng hort. Một cuộc đời hoằng hort bỗng, buông lung một đời nhứt vây, không có chi nỗi mâu chày trong tay cùa, thì lý chí mà đặng nhứt, nỗi lòng nhứt trong khi sống và nỗi lòng nhứt trong khi nhứt mệt.

Tông hà bỗng thay, mình đã không biết lý chí là làm bỗng thay rồi, thì Phật Pháp đã vào đâu, bỗng thay vào đâu để cõi trời thay gian, từ nay i thay gian lâu dài đến nay. Cho nên nói đây vì có xuất gia nó lòn lao lòn, nghĩa là rốt rääi, toát lòn, cao thấp lòn mà nỗi lòng trong mõi ngõi Phết tõi, trong hàng Tăng Ni cõa chúng ta mà tâm tâm niêm niêm phát nguyễn và tõi vây, cõi nhõi tõi nhõi vây lòng mình đó có một chí hõiing nhứt vây, thì chúng ta không hõi đõi làm mệt ngõi đõi tõi xuất gia cõa Đõc Phết, khi đã thay trì giõi Pháp. Cho nên, tôi mong rằng, các vú coi cái dõi p thay giõi hôm nay là một điều quan trọng, một điều quý báu cõa đõi mình. Một điều quan trọng, một điều quý báu đó cho mình phõng sõi Tam Bảo, đó cho mình báo ân Sô Trung, báo ân Cha Mõ, đó cho mình báo đõn tõi ân, đó cho mình bõt tõi tam hõu. Chính giõi phút này là giõi phút quyết đõnh, giõi phút quyết đõnh cái ngày hôm mai cõa chúng ta trai thành một vú Tăng, góp một phần chánh đáng trong viõc truyõn bá chánh pháp.

Cho nên, giõi phút thay giõi cõa chay vú, chính là giõi phút quý vú đem hõi tâm niêm thanh tõi nhõi, tinh tõi n, quý trung viõc thay giõi Pháp chayng nào, thì chính đó là cái mõm mõng đõi tõiing lai các vú sõi trai nên mõt vú Tăng đõng trong hàng Tăng Bảo, góp vào mõt phõn phát hay chánh Pháp, duy trì chánh Pháp cõi trai thay gian, mà nỗi lòng không thì ngõi cõi lõi. Khi ngõi cõi lõi lõi tõi tõi nhiên làm mõt vú Tăng không có ích lõi, nỗi lòng nõa mà vây tâm niêm hõi hort, không tu hành thì có thay góp đõi cõi mõt phõn cho Phết Pháp mau suy vong. Cho nên, chúng ta thayng nên băn khoän, hay tõi hõi, không biết Phết Pháp tõiing lai nhõi thay nào? Lõm khi chúng ta cũng có cái lõi nhõi vây, không biết Phết Pháp tõiing lai nhõi thay nào, nỗi lòng mà câu hõi đó, mà đõi hõi lõi ngay chính chúng ta thì sõi có mõt câu trai lõi rõt thiõt thayc, Phết Pháp tõiing lai sõi nhõi thay nào? Ta cũng nhìn lõi ta làm mõt vú Tăng nhõi thay nào. Nếu mõt vú Tăng thayy mình nhõi thay nào, mõt vú Cõi Sĩ thayy mình nhõi thay nào, thì Phết Pháp tõiing lai cũng sõi nhõi thay đó. Nếu mình là mõt vú Tăng hõi hõng thì Phết Pháp tõiing lai cũng là Phết Pháp hõi hõng. Ngõi cõi nõu mõt vú Tăng chính đáng, mõt vú Ni chính đáng, mõt Cõi Sĩ chính đáng thì Phết Pháp tõiing lai là Phết Pháp sõi đàng hoàng, rõ ràng chính đáng. Đó là mõt điều thiõt thayc, mõt điều ta luôn luôn băn khoän, nghĩ tõi vây mõt lõu thay hõi sõi quý báu, là cõi nghĩ Phết Pháp nhõi thay nào? Tõiing lai ra làm sao? Chúng ta vayn biõt, mõi viõc đõu nhõi nhõi duyên mà thành tõu, nhõng mà trong đó có mõt duyên chính yêu nhõt, tõi nõi Tăng, tõi nõi Ni và cũng tõi nõi Cõi Sĩ. Đó là câu trả lõi và cũng là cái duyên chính đáng nhõt.

Cho nên tôi mong rằng, cái giõi i đàm quý báu nhõi thay này, lõp tõi nõi cõi sõi cõa mõt vú Đõi Hòe Thayng THIEN HÒA, mõt vú Đõi Hòe Thayng quý báu nhõi thay này mà các vú có duyên hõi ngõi đõn đây, trai cõi thayp sõi lãnh thay giõi pháp, thì mong rằng các vú nên phát mõt cái tâm hõi

sắc dũng mãnh, hốt sặc đậm tráng phu, hốt sặc chí tiết xuất gia hoằng Phật đón, thô đồ nhát thiết nhân, đỗ báo đáp lối công non Tam Bảo, báo đáp lối chí nguyễn xuất gia cúng minh, cũng đỗ tròn vẹn cái tâm xuất gia cúng minh khi đã có duyên lành đón Chùa gác Phật.

Bày nhiêu lời mong các vua chúa nỗ lực tâm từ, thu gìn tâm từ cho thanh tịnh, trang nghiêm kiêm cự đỗ ngày mai trắc Thập Sứ các vua lãnh thổ giới Pháp cao cung cúng Độc Phật, làm tròn một vua Tăng, mệt vua Ni, mệt vua Cử Sĩ xứng đáng là người đỗ từ cúng Phật.

NAM MÔ BÌN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT
Hòa Thượng Thích Thủ Tôn Siêu Tuyên Luận sư

Nguồn: QuangDuc.com

BTW